BÀN VỀ ĐỐI TƯỢNG KIỂM SÁT THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

ĐINH HOÀNG QUANG*

Kiểm sát thi hành án hình sự (THAHS) là hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) ở Việt Nam để thực hiện chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp. Hoạt động này có những nét đặc thù riêng so với các công tác kiểm sát khác. Bài viết tập trung phân tích về đối tượng kiểm sát THAHS để thấy được bản chất của hoạt động này, qua đó phân biệt với các hoạt động kiểm sát khác của VKSND.

Từ khóa: Kiểm sát, Viện kiểm sát nhân dân, thi hành án hình sự.

Ngày nhận bài: 02/12/2020; Biên tập xong: 15/12/2020; Duyệt đăng: 15/01/2021

In Vietnam, prosecuting the execution of criminal judgments with its own characteristics is an activity of the People's Procuracy to perform the function of supervising judicial activities. The article focuses on analyzing the objects of prosecuting the execution of criminal judgments to clarify its nature, thereby to distinguish it from other prosecuting activities of the People's Procuracy.

Keyword: Prosecution, the People's Procuracy, the execution of criminal judgments.

Theo Từ điển tiếng Việt, "kiểm sát" có nghĩa là "kiểm tra và giám sát việc chấp hành pháp luật của Nhà nước"[1]; kiểm tra là "xem xét tình hình thực tế để đánh giá, nhận xét"[2]; còn giám sát là "theo dõi và kiểm tra xem có thực hiện đúng những điều quy định không"[3]. Như vậy, hiểu theo nghĩa thông thường, hoạt động kiểm sát là xem xét tình hình thực tế để đánh giá, nhận xét; theo dõi và kiểm tra xem có thực hiện đúng những điều quy định không. Tuy nhiên, từ "kiểm sát" trong tiếng Việt không được sử dụng theo nguyên nghĩa gốc Hán.

Trong tiếng Hán, ý nghĩa của động từ "kiểm" là "kiểm tra, kiểm nghiệm" và "hạn chế, chặn đứng"; từ "sát" có nghĩa gần giống như vậy, tức là "xem kĩ, xét kĩ" và "khảo sát, điều tra". Như vậy, từ "kiểm sát" vừa chỉ việc xem xét, kiểm nghiệm, vừa chỉ việc tố giác, chặn đứng[4]. Hơn nữa, danh từ "kiểm" trong tiếng Hán còn có ý nghĩa "pháp chế", như "kiểm tra quy chế, phương thức kiểm tra" cùng với "kiểm sát" được coi là một phần của chế độ pháp luật. Do đó, "kiểm sát" có ý nghĩa là xem xét, kiểm nghiệm có đúng quy định của pháp luật hay không; đồng thời còn có thẩm quyền để tố giác, chặn đứng việc không tuân theo pháp luật. Hay nói cách khác, kiểm sát nhằm phát hiện vi phạm pháp luật của chủ thể bị kiểm sát; đồng thời còn nhằm khắc phục và xử lý vi phạm của chủ thể bị kiểm sát.

Ở Việt Nam hiện nay, trên cơ sở Hiến pháp năm 2013 quy định: VKSND thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp (Điều 107), Điều 20 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2015 quy định trách

* *Tiến sĩ, Giảng viên chính, Phó trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội*

[1] Hoàng Phê (chủ biên) (2004), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng – Trung tâm từ điển học, Hà Nội – Đà Nẵng, tr. 523.

[2] Hoàng Phê (chủ biên) (2004), tlđd, tr. 523.

[3] Hoàng Phê (chủ biên) (2004), tlđd, tr. 389.

[4] Trường Cao đẳng Kiểm sát Hà Nội biên dịch và hiệu đính (2002), *Giáo trình "检查工作" (Công tác kiểm sát) của Học viện cán bộ kiểm sát quốc gia Trung Quốc*, Nxb. Pháp luật Bắc Kinh ấn hành, tr. 01.

nhiệm thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự; theo đó, Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự, phát hiện vi phạm pháp luật nhằm bảo đảm mọi hành vi vi phạm pháp luật đều phải được phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh, việc thi hành án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong thi hành án hình sự, điểm n khoản 1 Điều 42 BLTTHS năm 2015 tiếp tục quy định Kiểm sát viên được phân công thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự có nhiệm vụ, quyền hạn kiểm sát việc thi hành bản án, quyết định của Tòa án. Luật tổ chức VKSND năm 2014 và Luật THAHS năm 2019 tiếp tục có quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND khi kiểm sát THAHS. Đây là những cơ sở pháp lý để VKSND thực hiện kiểm sát THAHS.

Tuy nhiên, trên thực tiễn, nhận thức về đối tượng kiểm sát THAHS còn có cách hiểu khác nhau như: VKSND có thực hiện kiểm tra việc tuân theo pháp luật của phạm nhân hay không, VKSND có quyền kiểm sát trong công tác phòng cháy, chữa cháy tại cơ sở giam giữ hay không…[5]. Điều này xuất phát từ các quan điểm khác nhau về đối tượng kiểm sát hoạt động tư pháp nói chung.

Thứ nhất, đa số các quan điểm khoa học cho rằng đối tượng kiểm sát hoạt động tư pháp là việc tuân theo pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động tư pháp nên đưa ra quan điểm đối tượng kiểm sát THAHS là việc tuân theo pháp luật của cơ quan, cá nhân, tổ chức có thẩm quyền trong THAHS[6], hay đối tượng kiểm sát thi hành án là hoạt động tuân theo pháp luật của các cơ quan nhà nước, tổ chức và đơn vị trong hoạt động thi hành án[7]; là việc tuân theo pháp luật của Tòa án nhân dân, cơ quan THAHS, cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến việc thi hành các bản án và quyết định của Tòa án[8].

Thứ hai, một số quan điểm khoa học làm rõ hơn đối tượng kiểm sát khi cho rằng: "Đối tượng của kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong các hoạt động tư pháp hình sự là hành vi xử sự của các cơ quan tư pháp và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động tư pháp trong quá trình tiến hành tố tụng hình sự"[9].

Tuy nhiên, nếu quan điểm đối tượng kiểm sát là "việc tuân theo pháp luật…" thì không thực sự hợp lý về mặt ngữ nghĩa. Bởi lẽ, theo Từ điển tiếng Việt, đối tượng là "người, vật, hiện tượng mà con người nhắm vào trong suy nghĩ, hành động"[10]. Như vậy, "việc tuân theo pháp luật" không thể là đối tượng kiểm sát mà là mục đích kiểm sát.

Đối với quan điểm cho rằng đối tượng kiểm sát là "hành vi xử sự…" thì cũng chưa đầy đủ, bởi lẽ "hành vi xử sự" chỉ gắn với cá nhân con người cụ thể. Đối với chủ thể bị kiểm sát là các cơ quan, tổ chức thì không có "hành vi xử sự".

Để xác định đối tượng kiểm sát THAHS, chúng tôi cho rằng cần xuất phát từ những nội dung sau:

---

[5] Nguyễn Hữu Hậu (2005), *Bàn về hoạt động kiểm sát đối với công tác đảm bảo an toàn nơi giam, giữ*, Tạp chí Kiểm sát số 5 (3-2006).

[6] Trường Cao đẳng Kiểm sát Hà Nội (1996), *Giáo trình Công tác kiểm sát (Tập VII): Công tác kiểm sát việc giam giữ và cải tạo*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, tr. 8-9; Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội (2018), *Giáo trình Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự (Dành cho hệ Đại học)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr. 14.

[7] Võ Khánh Vinh, Nguyễn Mạnh Kháng (2006), *Pháp luật thi hành án hình sự Việt Nam - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, tr.166.

[8] Học viện Tư pháp (2014), *Giáo trình kỹ năng thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự*, Nxb. Lao động, Hà Nội, tr. 261.

[9] Lê Hữu Thể, Đỗ Văn Đương, Nông Xuân Trường (2008), *Thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong giai đoạn điều tra*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, tr. 89.

[10] Hoàng Phê (chủ biên) (2004), tlđd, tr. 338.

Một là, xuất phát từ mục đích kiểm sát THAHS.

Việc xác định mục đích của hoạt động kiểm sát THAHS được xuất phát từ những cơ sở sau:

- Theo luận điểm của Lê-nin, cần thiết phải có sự nhận thức, thực hiện và áp dụng pháp luật của chính quyền nhà nước ở Trung ương một cách thống nhất trong toàn quốc, bất kể ngành nào, cấp nào và đặc điểm của địa phương như thế nào[11]. VKSND ra đời với chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật nhằm đảm bảo pháp chế thống nhất, chống lại có hiệu quả chủ nghĩa cục bộ địa phương, làm cho sự nhận thức và thực hiện pháp luật một cách thống nhất trong toàn quốc[12]. Mặc dù hiện nay ở Việt Nam, VKSND không còn chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật của các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, các Cơ quan khác thuộc Chính phủ, Cơ quan chính quyền địa phương, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang và công dân mà chỉ thực hiện kiểm sát hoạt động tư pháp nhưng các hoạt động này vẫn thực hiện mục đích đảm bảo các hoạt động tư pháp được thực hiện đúng pháp luật.

Hoạt động kiểm sát THAHS là một dạng kiểm sát hoạt động tư pháp; do đó, hoạt động này thực hiện mục đích bảo đảm việc THAHS được thực hiện đúng pháp luật. "Đúng pháp luật" được hiểu là việc THAHS đúng đối tượng bị Tòa án kết án phạt tù bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật; việc THAHS do cơ quan và người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật thực hiện; việc THAHS đúng thời hạn theo quy định của pháp luật và bảo đảm đầy đủ các thủ tục do pháp luật quy định, thủ tục THAHS, quản lý, giáo dục người chấp hành án phạt tù được chặt chẽ, nghiêm túc.

Bên cạnh đó, bản án, quyết định của Tòa án về hình sự đã có hiệu lực pháp luật mà không được thi hành thì toàn bộ hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đều trở nên vô nghĩa. Do đó, xuất phát từ vị trí, tầm quan trọng của việc THAHS đối với toàn bộ quá trình giải quyết vụ án, việc bảo đảm cho hoạt động THAHS đúng pháp luật còn nhằm góp phần thúc đẩy hoạt động THAHS, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động THAHS. Hay nói cách khác, hoạt động kiểm sát THAHS nhằm bảo đảm bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật được thi hành nghiêm chỉnh.

- Xuất phát từ đặc thù của hoạt động THAHS dễ ảnh hưởng, tác động đến quyền con người. Người chấp hành án mặc dù là những người bị kết tội nhưng họ vẫn được pháp luật bảo vệ về tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm và các quyền hợp pháp khác. Các cơ quan, đơn vị và những người có trách nhiệm phải đảm bảo thực hiện và tôn trọng các quyền con người, quyền, lợi ích hợp pháp của người chấp hành án phạt tù; không ai được xâm phạm đến các quyền và lợi ích hợp pháp của họ trong quá trình THAHS[13]. Do đó, đòi hỏi hoạt động THAHS phải chịu sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ của nhiều cơ chế kiểm tra, giám sát khác nhau; đặc biệt, phải thiết lập cho được cơ chế giám sát trực tiếp, thường xuyên và có tính chuyên nghiệp cao[14]; đó chính là kiểm sát THAHS. Như vậy, mục đích của kiểm sát THAHS nhằm

[11] Ban cán sự Đảng VKSND tối cao (2012), Đề án "*Nghiên cứu việc chuyển Viện kiểm sát thành Viện Công tố*", Hà Nội, tr. 18; Khuất Văn Nga (1993), *Vị trí, vai trò của Viện kiểm sát nhân dân trong bộ máy Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Luận án tiến sĩ luật học, Viện Nhà nước và pháp luật, Hà Nội, tr.22-23; Trường Cao đẳng kiểm sát Hà Nội (1996), *Giáo trình Công tác kiểm sát (Tập I): Lý luận chung về công tác kiểm sát*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, tr. 19.

[12] Khuất Văn Nga (1993), tlđd, tr. 22-23.

[13] Trường Cao đẳng kiểm sát Hà Nội (1996), *Giáo trình Công tác kiểm sát (Tập VII): Công tác kiểm sát việc giam giữ và cải tạo*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, tr. 5.

[14] Ban cán sự Đảng VKSND tối cao (2012), *Đề án nghiên cứu việc chuyển Viện kiểm sát thành Viện Công tố (Dự thảo họp Ban thư ký Ban chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương ngày 08/02/2012)*, Hà Nội, tr. 25.

bảo đảm quyền con người, các quyền, lợi ích hợp pháp khác của người chấp hành án phạt tù không bị luật hạn chế phải được tôn trọng và bảo vệ.

- Để đạt được những mục đích trên, qua hoạt động kiểm sát THAHS, VKSND nếu chỉ phát hiện vi phạm pháp luật của cơ quan, người có thẩm quyền mà không có biện pháp để khắc phục và xử lý vi phạm thì các mục đích trên không đạt được hiệu quả cao nhất. Do đó, mục đích kiểm sát THAHS nhằm bảo đảm mọi vi phạm pháp luật trong THAHS được phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh.

Như vậy, kiểm sát THAHS nhằm mục đích bảo đảm việc THAHS đúng pháp luật; tôn trọng, bảo vệ quyền con người và mọi vi phạm pháp luật trong THAHS được phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh.

Hai là, xuất phát từ bản chất THAHS.

THAHS là một hoạt động đặc biệt, được điều chỉnh bởi pháp luật tố tụng hình sự và pháp luật về hành chính - tư pháp. Với chức năng hiến định, VKSND ở Việt Nam thực hiện chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp; tức kiểm sát theo pháp luật về tư pháp. Mỗi cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào THAHS, bên cạnh các hoạt động được điều chỉnh pháp luật về tư pháp; còn có những hoạt động khác, do lĩnh vực pháp luật khác điều chỉnh (như pháp luật về hành chính; cơ cấu tổ chức của cơ quan THAHS; mối quan hệ giữa cấp trên, cấp dưới trong cơ quan THAHS…)[15].

Trong khoa học pháp lý hiện nay, đa số các nhà khoa học cho rằng: THAHS là bước tiếp theo của xét xử, nó không phải là hoạt động tư pháp thuần túy mà mang tính hành chính - tư pháp[16]. Lập luận trên được đưa ra bởi lý do: THAHS khác hẳn với xét xử, nó không nhằm xác định sự thật của vụ án mà chỉ thực thi "công lý" đã được Tòa án xác lập. Tính "tư pháp" thể hiện ở chỗ Tòa án ra quyết định thi hành các bản án hình sự; còn tính "hành chính" của THAHS thể hiện ở tác nghiệp THAHS khi cơ quan công an, Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan thi hành án… tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án nói chung. Những hoạt động tác nghiệp như giáo dục, cải tạo phạm nhân, cưỡng chế thi hành án… không thể là hoạt động tư pháp[17]. Tuy nhiên, những lập luận này chưa làm rõ "tính tư pháp" và "tính hành chính" của hoạt động THAHS.

- Về tính tư pháp:

Chúng tôi cho rằng, cần xuất phát từ nguyên tắc tổ chức quyền lực nhà nước ở Việt Nam được ghi nhận trong Hiến pháp năm 2013 - đó là "Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp". Trong đó, quyền tư pháp là quyền lực nhà nước trao cho các cơ quan tư pháp để tiến hành các hoạt động: khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án nhằm duy trì và bảo vệ công lý, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ pháp chế, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, xã hội và công dân[18]. Công việc xét xử không phải chỉ đơn thuần là các phán quyết, mà để ra được các phán quyết đúng đắn buộc phải có các tài liệu làm căn cứ cho sự phán quyết đó và các phán quyết của Tòa án có giá trị công lý thì phải có một cơ

---

[15] Lê Lan Chi (2005), *Kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Luận văn thạc sỹ luật học, Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, tr. 19.

[16] Võ Khánh Vinh, Nguyễn Mạnh Kháng (2006), *sđd*, tr. 24; Học viện Cảnh sát nhân dân, Bộ Công an (2016), *Cơ sở lý luận và thực tiễn hoàn thiện pháp luật thi hành án hình sự ở Việt Nam*, Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, Mã số: BX.2013.T32.17, Hà Nội, tr. 11.

[17] Viện Khoa học kiểm sát - Viện kiểm sát nhân dân tối cao (2003), *Những giải pháp nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp*, Kỷ yếu đề tài cấp bộ, Hà Nội, tr. 22.

[18] Viện Khoa học kiểm sát - Viện kiểm sát nhân dân tối cao (2011), tlđd, tr. 30.

quan chuyên trách thi hành các quyết định cần thiết.

Đồng thời, một trong những yêu cầu của quá trình giải quyết các tranh chấp (quá trình tố tụng) là phải khách quan. Theo đó, mỗi cơ quan tư pháp chỉ thực hiện một khâu của quá trình đó. Tòa án không thể vừa buộc tội vừa xét xử vừa thi hành án, Cơ quan điều tra không thể vừa điều tra vừa truy tố… Sự phân công trách nhiệm thực hiện quyền tư pháp cho nhiều cơ quan khác nhau thực hiện vừa thể hiện tính chuyên biệt, vừa chế ước lẫn nhau được xem là cơ chế hữu hiệu nhất, một tiến bộ của văn minh nhân loại để quyền tư pháp được vận hành khách quan, bảo đảm công lý[19].

Ở Việt Nam, việc thực hiện một hoặc một số hoạt động của quá trình giải quyết các vụ án, vụ việc phát sinh từ hành vi vi phạm pháp luật hoặc tranh chấp, xung đột giữa các chủ thể của các quan hệ pháp luật khác nhau do cơ quan được Nhà nước thành lập, gọi là cơ quan tư pháp. Xét về bản chất, hoạt động tư pháp là hoạt động bảo vệ pháp luật, vì vậy chỉ có các cơ quan trực tiếp bảo vệ pháp luật mới là các cơ quan tư pháp. Đây là căn cứ để phân biệt cơ quan tư pháp (cơ quan điều tra, cơ quan thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, cơ quan xét xử, cơ quan thi hành án) với các cơ quan được gọi là cơ quan tư pháp nhưng không phải là cơ quan thực hiện quyền tư pháp (như: Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, vụ (ban) pháp chế trực thuộc các cơ quan hành chính nhà nước)[20].

Đối với hoạt động THAHS, đây là hoạt động mang tính quyền lực Nhà nước nhằm thực hiện bản án, quyết định đã có hiệu lực của Tòa án trong thực tiễn. Bản án, quyết định của Tòa án được thi hành chính là công lý được thực hiện trong cuộc sống. Căn cứ để thi hành là các bản án và quyết định của Tòa án; toàn bộ quá trình THAHS với những hoạt động, biện pháp, cách thức khác nhau đều tuân theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định nhằm thực hiện nội dung quyết định của bản án, quyết định của Tòa án. Tính "tư pháp" trong hoạt động THAHS được thể hiện ở nội dung này.

- Về tính hành chính:

Trong hoạt động THAHS, đa số các nhà khoa học cho rằng: THAHS thực chất là hoạt động mang tính điều hành và chấp hành - đây là đặc trưng của quản lý hành chính. Cơ quan THAHS có vị trí là một thiết chế trong hệ thống tư pháp, có nhiệm vụ chính là bảo vệ pháp luật, hướng tới một công lý công minh cho tất cả mọi người thông qua hoạt động tư pháp là thi hành án. Để thực hiện điều đó, cơ quan THAHS phải thực hiện các hoạt động hành chính mang tính chấp hành – điều hành là chủ yếu và trong hầu hết các trường hợp đều phải phối hợp với các cơ quan quản lý hành chính Nhà nước. Điều này làm cho tính "hành chính" của THAHS được thể hiện trong hầu hết các hoạt động của THAHS cũng như được phản ánh trong pháp luật THAHS[21].

Tuy nhiên, theo Từ điển tiếng Việt, hành chính được hiểu: *"Thuộc phạm vi chỉ đạo, quản lí việc chấp hành luật pháp, chính sách của nhà nước"*[22]. Trong THAHS, có những quan hệ xã hội nảy sinh về việc thi hành (chấp hành) án hình sự bao gồm: Những quan hệ phát sinh ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật (nghĩa vụ thi hành bản án của các cơ quan chức năng, nghĩa vụ chấp hành bản án của người bị kết án, việc đưa phạm nhân đến nơi chấp hành án, phân

[19] Viện Khoa học kiểm sát - Viện kiểm sát nhân dân tối cao (2011), tlđd, tr. 31.

[20] Vụ pháp chế và quản lý khoa học, VKSND tối cao (2018), *Chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân trong giai đoạn mới – Nhận thức và thực tiễn*, Báo cáo tổng thuật đề tài khoa học cấp bộ, tr. 27.

[21] Học viện Cảnh sát nhân dân, Bộ Công an (2016), tlđd, tr. 11-12.

[22] Hoàng Phê (chủ biên) (2004), tlđd, tr. 422.

loại giam giữ…); những quan hệ phát sinh trong quá trình giáo dục, cải tạo (các quyền và nghĩa vụ của những người bị kết án nói chung, quyền và nghĩa vụ của cơ quan thi hành hình phạt tù…); những quan hệ phát sinh trên cơ sở những sự kiện pháp lý xảy ra trong quá trình giáo dục, cải tạo (khám bệnh, chữa bệnh, kiểm tra, thanh tra, gặp gỡ…); và những quan hệ về việc tham gia của các cơ quan khác của Nhà nước và các tổ chức xã hội vào quá trình giáo dục, cải tạo những người bị kết án tù (hình thức tham gia, quyền và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức đó…)[23].

Dựa vào thuộc tính của các mối quan hệ, các nhà khoa học chia thành ba nhóm quan hệ chủ yếu: nhóm quan hệ mang tính chất nội dung; nhóm quan hệ mang tính chất tổ chức quản lý và nhóm quan hệ mang tính chất thủ tục[24]. Trong đó, nhóm quan hệ mang tính chất nội dung là quan hệ phản ánh nội dung việc thi hành và chấp hành các quyết định, bản án của Tòa án (quan hệ giữa cơ quan thi hành án với người bị kết án và các chủ thể có liên quan), nhằm bảo đảm việc thực hiện nghiêm chỉnh quyền và nghĩa vụ của các chủ thể trong quá trình thực thi bản án, quyết định của Tòa án đạt hiệu quả[25]. Nhóm quan hệ mang tính tổ chức quản lý là quan hệ phát sinh trong quá trình hình thành tổ chức, hoạt động và cơ chế quản lý các cơ quan thi hành án; liên quan đến việc hình thành cơ cấu tổ chức, quy định thẩm quyền và quy chế hoạt động của cơ quan thi hành án (quan hệ giữa cơ quan quản lý Nhà nước với cơ quan thi hành án; cơ cấu tổ chức, hoạt động trong hệ thống các cơ quan thi hành án; giữa cơ quan thi hành án cấp trên và cơ quan thi hành án cấp dưới về mặt tổ chức…)[26]. Nhóm quan hệ mang tính chất thủ tục, trình tự thi hành án gồm những quan hệ phát sinh trong bước chuyển thủ tục ở giai đoạn xét xử sang thủ tục ở giai đoạn thi hành án; trình tự thụ lý thi hành án và các bước tiếp theo của quá trình thi hành án như việc chuyển bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật cho Cơ quan THAHS, ra quyết định thi hành, bắt người bị kết án nhập trại, chuyển trại, chuyển chế độ giam giữ, ủy thác thi hành, thực hiện quản lý, giáo dục; mối quan hệ khác phát sinh đến việc thi hành án (hoãn thi hành án, giảm thời hạn…) và quan hệ phát sinh liên quan đến thủ tục khiếu nại, tố cáo của các chủ thể trong quá trình thi hành án[27].

Như vậy, trong THAHS, nhóm quan hệ mang tính tổ chức – quản lý thể hiện tính "hành chính", còn nhóm quan hệ mang tính nội dung, tính chất thủ tục, trình tự thi hành án để thực hiện bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án trên thực tế mang tính "tư pháp". Do đó, chúng tôi không đồng ý với quan điểm cho rằng: Hoạt động "tác nghiệp" như quản lý, giáo dục, cải tạo phạm nhân là hoạt động hành chính, không phải là hoạt động tư pháp[28] hay tính "hành chính" thể hiện sự chấp hành, điều hành giữa một bên là cơ quan, tổ chức được Nhà nước trao quyền với một bên là người chấp hành án[29]. Bởi lẽ, hoạt động quản lý, giáo dục, cải tạo người chấp hành án chính là việc thực hiện để đạt được mục đích của hình phạt mà Tòa án đã

---

[23] Viện Nhà nước và pháp luật (1994), *Tội phạm học, Luật hình sự và Luật Tố tụng hình sự Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 585-586.

[24] Viện Khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp (2003), *Luận cứ khoa học và thực tiễn của việc đổi mới tổ chức và hoạt động thi hành án ở Việt Nam trong giai đoạn mới*, Báo cáo phúc trình, Mã số đề tài: 2000-58-198, Hà Nội, tr. 17.

[25] Viện Khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp (2003), tlđd, tr. 17.

[26] Viện Khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp (2003), tlđd, tr. 18; Võ Khánh Vinh, Nguyễn Mạnh Kháng (2006), sđd, tr. 32-33.

[27] Viện Khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp (2003), tlđd, tr. 18 -19.

[28] Viện Khoa học kiểm sát - Viện kiểm sát nhân dân tối cao (2003), tlđd, tr. 21-22.

[29] Học viện Cảnh sát nhân dân, Bộ Công an (2016), *tlđd*, tr. 15.

tuyên trong bản án, quyết định của mình, chứ không đơn thuần là hoạt động mang tính điều hành, chấp hành và do đó, hoạt động này thể hiện rõ tính "tư pháp".

Xuất phát từ mục đích kiểm sát THAHS nhằm bảo đảm việc THAHS đúng pháp luật; tôn trọng và bảo vệ quyền con người; mọi vi phạm pháp luật trong THAHS được phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh thì "pháp luật được tuân theo" là những quy định điều chỉnh mối quan hệ mang tính chất nội dung và quan hệ mang tính chất thủ tục, trình tự. Bao gồm: Quy định về quyền và nghĩa vụ của các chủ thể trong THAHS; trình tự, thủ tục, cách thức THAHS (như: việc ra quyết định THAHS của Tòa án; việc thi hành, bàn giao chấp hành hình phạt tù; việc thay đổi chấp hành hình phạt tù; việc chấm dứt hình phạt; việc xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, tố giác của phạm nhân đang chấp hành hình phạt; và hoạt động quản lý, giáo dục, cải tạo phạm nhân của các cơ sở giam giữ…)[30].

Bên cạnh đó, hoạt động tư pháp trong tố tụng hình sự bao gồm những dạng thực hiện pháp luật ở mức độ cao, đó là áp dụng pháp luật và sử dụng pháp luật; trong đó, áp dụng pháp luật gắn với chức năng, nghề nghiệp của những người có thẩm quyền[31]. Đây là hình thức thực hiện pháp luật của các cơ quan nhà nước, nhà chức trách có thẩm quyền hoặc tổ chức xã hội được nhà nước trao quyền[32]; còn sử dụng pháp luật (vận dụng pháp luật) là hình thức thực hiện pháp luật, trong đó các chủ thể pháp luật tiến hành những hoạt động mà pháp luật cho phép[33]. Như vậy, kiểm sát hoạt động tư pháp là kiểm sát việc áp dụng pháp luật và sử dụng pháp luật.

Từ những phân tích trên, có thể khẳng định, đối tượng kiểm sát THAHS phải là hành vi, quyết định của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong THAHS (trong thực hiện trình tự, thủ tục THAHS, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ giữa các cơ quan có thẩm quyền THAHS; nhiệm vụ, quyền hạn của những người có trách nhiệm; quyền và nghĩa vụ của những người bị kết án phạt tù, chế độ quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù…). Trong đó, hành vi của cá nhân có thẩm quyền trong THAHS được biểu đạt ra bên ngoài bằng những phương thức khác nhau: Hành động hoặc không hành động[34] như việc đưa người bị kết án đến nơi chấp hành án; việc tiếp nhận người chấp hành án; việc phân loại giam giữ; việc quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án phạt tù; trích xuất phạm nhân… Quyết định của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong THAHS được thể hiện bằng văn bản pháp lý như: Quyết định THAHS; các quyết định thay đổi quyết định THAHS của Tòa án (như: quyết định hoãn chấp hành án phạt tù, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, đình chỉ THAHS, miễn chấp hành án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện, trả tự do…); quyết định đưa người bị kết án đến nơi chấp hành án; các quyết định của cơ sở giam giữ trong quá trình quản lý, giám sát, giáo dục, cải tạo phạm nhân (quyết định phân loại giam giữ, quyết định kỷ luật…). Do đó, việc tuân theo pháp luật của phạm nhân, công tác phòng cháy, chữa cháy… hay các hoạt động mang tính "hành chính" đều không phải là đối tượng kiểm sát THAHS./.

---

30 Trường Cao đẳng Kiểm sát Hà Nội biên dịch và hiệu đính (2002), *Giáo trình "检查工作" (Công tác kiểm sát) của Học viện cán bộ kiểm sát quốc gia Trung Quốc*, Nxb. Pháp luật Bắc Kinh ấn hành, tr. 280-281.

31 Lê Lan Chi (2005), *tlđd*, tr. 19.

32 Trường Đại học Luật Hà Nội (2016), *Giáo trình Lý luận Nhà nước và pháp luật*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, tr. 405.

33 Trường Đại học Luật Hà Nội (2016), sđd, tr. 405.

34 Trường Đại học Luật Hà Nội (2007), sđd, tr. 492.